

Số: /BC-UBND

Lý Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

## BÁO CÁO

### Tổng kết hoạt động tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn đặc khu Lý Sơn

Theo đề nghị của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1474/KSBT-PCBTN ngày 22/12/2025 về việc báo cáo tổng kết hoạt động Tiêm chủng mở rộng năm 2025; UBND đặc khu Lý Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### 1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Trong năm 2025, trên cơ sở Quyết định số 2492/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch công tác y tế năm 2025. UBND huyện Lý Sơn (cũ) nay UBND đặc khu đã ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về công tác y tế nói chung và hoạt động Tiêm chủng nói riêng trên địa bàn cụ thể:

Ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/01/2025 về tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2025 về việc phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn đặc khu năm 2025; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 17/02/2025 về việc phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2025 trên địa bàn đặc khu. Theo đó, ngành y tế đặc khu đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác y tế và hoạt động Tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn đạt được nhiều kết quả, góp phần chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ trên địa bàn đặc khu. Đặc biệt là trẻ em và phụ nữ mang thai được tiêm đầy đủ các loại vắc xin theo đúng quy định định, hướng dẫn của Bộ Y tế.

#### 2. Kết quả thực hiện

##### 2.1. Thông tin chung (số liệu năm 2025)

Dân số : 18.879

Số trẻ dưới 1 tuổi: 390

Số trẻ 18 tháng tuổi tiêm Sởi-Rubella và DPT4: 395

Số trẻ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản:

Trẻ tiêm mũi 1 mũi 2: 380 Trẻ tiêm mũi 3: 395

Số trẻ tiêm vắc xin Td năm 2025: 198

Số trẻ uống vắc xin Rota năm 2025 (tại vùng triển khai): 382

Số PNCT: 390

Số NTSD (vùng triển khai): Không

Số bệnh viện tại địa phương:

Số bệnh viện tuyến Trung ương:

Số bệnh viện tuyến tỉnh:

Số bệnh viện tuyến khu vực/đặc khu: 01

Số xã/phường/thôn: 06

Số xã/thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn:

## 2.2. Công tác y tế dự phòng

UBND đặc khu tập trung chỉ đạo ngành Y tế phối hợp với các ban, ngành trong công tác giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện và ngăn chặn không để dịch bệnh xảy ra. Đặc biệt quan tâm đến dịch sốt xuất huyết, cúm A, H1N1, H5N1, bệnh tay chân miệng, bệnh tiêu chảy cấp, và các bệnh dịch khác.

- Công tác tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 60,45%.

- Công tác tiêm chủng vắc xin dịch vụ đảm bảo đầy đủ thuốc đáp ứng yêu cầu của người dân.

- Triển khai chiến dịch uống Vitamin A cho các cháu từ 6 tháng tuổi đến 60 tháng tuổi đạt 99% (có phụ lục kèm theo).

## 3. Kết quả Tiêm chủng và giám sát bệnh:

3.1 Tình hình mắc/ chết các bệnh trong chương trình TCMR ( có các phụ lục 1a, 1b, 1c, 1d đính kèm)

3.2 Kết quả tiêm chủng:

3.2.1 Kết quả tiêm chủng thường xuyên ( có các phụ lục 2a.1, 2a.2, 2b.1, 2b.2, 2c.1, 2c.2 đính kèm)

3.2.2 Kết quả tiêm chủng chiến dịch/bổ sung (phụ lục 9 đính kèm):

Loại chiến dịch	Thời gian	Qui mô (tỉnh, huyện, xã, trường...)	Đối tượng	Tổng số đối tượng	Số được tiêm chủng	Số liều vắc xin đã sử dụng
Sởi-Rubella	27/3/2025 - 30/3/2025	Cấp trường	Học sinh & cộng đồng	475	466	600

## 4. Hậu cần trong Tiêm chủng mở rộng

4.1. Vắc xin

TT	Loại vắc xin	Số tồn đến 31/12/2024	Số nhận 2025	Số tự mua/ nhận tài trợ trực tiếp 2025	Số cấp 2025	Số huỷ 2025 (nguyên lọ)	Số tồn đến 31/12/2025
1.	VGB	6	10	0	16	0	6
2.	BCG	10	410	0	420	0	40
3.	DPT-VGB-Hib	491	430	0	921	4	57
4.	OPV	220	960	0	1180	130	190
5.	IPV	90	850	0	940	107	70
6.	Rotavin	0	490	0	490	0	57
7.	Rotarix	0	0	0	0	0	0
8.	Viêm não NB ( 1ml)	150	675	0	675	93	60
9.	Sởi	30	590	0	740	213	70
10.	Sởi - Rubella	0	1240	0	1270	230	150
11.	DPT	40	640	0	640	165	80
12.	Uốn ván	0	760	0	800	218	80
13.	Td	0	350	0	350	32	120

#### 4.2 Vật tư tiêm chủng

TT	Loại	Số tồn đến 31/12/2024	Số nhận 2025	Số tự mua/ nhận từ nhà tài trợ 2025	Số cấp 2025	Số huỷ 2025	Số tồn đến 31/12/2025
1.	Bơm tiêm 0,1 ml	0	150	0	150	0	0
2.	Bơm tiêm 0,5 ml	3076	0	0	3076	0	2416
3.	Bơm tiêm 1 ml	3703	3000	0	5703	0	0
4.	Bơm tiêm 2 ml	0	490	0	490	0	57
5.	Bơm tiêm 5 ml	0	291	0	291	0	50
6.	Hộp an toàn	96	08	0	104	0	20
7.	Khác (ghi rõ)	0	0	0	0	0	0

Số vắc xin tồn, nhận, cấp (số liệu) tại các tuyến (*Phụ lục 5, Phụ lục 6*)

### 5. Đánh giá chung

#### a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và sự nhiệt tình đoàn kết, thống nhất của ngành Y tế, sự phối hợp của cộng tác viên y tế thôn, các chi hội trong việc tuyên truyền về hoạt động Tiêm chủng đã góp phần hoàn thành kế hoạch tiêm chủng năm 2025 trên địa bàn đặc khu.

- Quản lý thông tin toàn diện: quản lý tập trung dữ liệu tiêm chủng các đối tượng đã được tiêm, từ lịch sử, tình trạng đến các mũi tiêm, thay thế sổ giấy. Giúp cán bộ y tế tiết kiệm thời gian, quản lý chính xác, tránh bỏ sót mũi tiêm.

b) Khó khăn

- Phần mềm thường xuyên bị lỗi, treo máy, chậm trễ, đặc biệt vào những ngày cao điểm tiêm chủng, làm tăng áp lực cho nhân viên y tế.

- Sốt đối tượng: Người dân di chuyển, thay đổi nơi ở mà không được cập nhật, khiến hệ thống bỏ sót.

- Trùng lặp dữ liệu: Nhiều trường hợp bị ghi nhận nhiều lần, gây sai lệch số liệu.

- Là xã đảo cách đất liền, thời tiết thường xuyên biến động nhất là vào mùa mưa bão từ tháng 9 đến tháng 12, nên rất khó khăn trong việc tiếp nhận vắc xin trong những tháng cuối năm.

Kính đề nghị trong năm 2026 Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi quan tâm hỗ trợ kinh phí để đơn vị triển khai hoạt động.

Trên đây là báo cáo hoạt động Tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn đặc khu Lý Sơn, kính báo cáo Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh Quảng Ngãi;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Lý Sơn;
- VP: CVP, PCVP, CV;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Đình Mẫn**

